

Số: /2025/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 30 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc cho ý kiến về quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 4825/TTr-STC ngày 03 tháng 11 năm 2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 1. Quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất

Mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất đối với trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm không thông qua hình thức đấu giá như sau:

a) Đất thuê thuộc các khu vực, tuyến đường trên địa bàn các phường (trừ quy định tại điểm d khoản này) là 1,0%;

b) Đất thuê thuộc các khu vực, tuyến đường trên địa bàn các xã (trừ quy định tại điểm c, điểm d khoản này) là 0,75%;

c) Đất thuê thuộc các khu vực, tuyến đường trên địa bàn các xã có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo quy định của Chính phủ (trừ quy định tại điểm d khoản này) là 0,5%;

d) Đất thuê thuộc các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tập trung là 0,75%.

2. Mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm

Đơn giá thuê đất đối với đất được Nhà nước cho thuê để xây dựng công trình ngầm (không phải là phần ngầm của công trình xây dựng trên mặt đất) theo quy định tại khoản 1 Điều 120 Luật Đất đai được tính như sau:

a) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, đơn giá thuê đất được tính bằng 30% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm có cùng mục đích sử dụng đất;

b) Trường hợp thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê, đơn giá thuê đất được tính bằng 30% của đơn giá thuê đất trên bề mặt với hình thức thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê có cùng mục đích sử dụng và thời hạn sử dụng đất.

3. Mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước

Đối với phần diện tích đất có mặt nước quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất hằng năm, đơn giá thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê được tính bằng 50% của đơn giá thuê đất hằng năm hoặc đơn giá thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê của loại đất có vị trí liền kề với giả định có cùng mục đích sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất với phần diện tích đất có mặt nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng 11 năm 2025. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

1. Quyết định số 99/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình Quy định tỷ lệ phần trăm (%) tính đơn giá thuê đất, tỷ lệ phần trăm (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

2. Quyết định số 72/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) thu đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

3. Quyết định số 40/2024/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định quy định mức tỷ lệ (%) để tính đơn giá thuê đất,

mức tỷ lệ (%) để tính tiền thuê đối với đất xây dựng công trình ngầm, mức tỷ lệ (%) để tính tiền thuê đối với đất có mặt nước trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Tài chính, Thuế tỉnh Ninh Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản và QLXLVPHC- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VP5, VP3. (Ha)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Chức